

BỘ TÀI CHÍNH
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 913 /UBCK-GSĐC

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2022

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

V/v Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2022

ĐẾN Số: 10070
Ngày: 24/02/22

Kính gửi: Các Công ty đại chúng

Chuyển: N.T. Hiện nay, Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019,

Số và ký hiệu HS: Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết

thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan đã quy định rất rõ các nội dung áp dụng đối với các Công ty đại chúng. Tuy nhiên, qua công tác giám sát của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cho thấy rất nhiều Công ty đại chúng còn chưa thực hiện đúng các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), cụ thể:

- Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020: Hiện tại có một số Công ty đại chúng đang có Nghị quyết ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) toàn quyết quyết định đối với các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ: Hiện tại có một số công ty đại chúng đang có Nghị quyết ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ mà không trình dự thảo hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp ĐHĐCĐ là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020.

- Đối với Điều lệ công ty: Hiện tại nội dung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ công ty của nhiều Công ty đại chúng chưa phù hợp theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020.

Trường hợp, các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ không được thực hiện đúng theo quy định nêu tại khoản 2 Điều 138 và Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị công ty (đối với giao dịch với các bên liên quan không được thông qua đúng thẩm quyền) và hoạt động chào bán chứng khoán (đối với phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chứng khoán phải thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ).

Vì vậy, liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của các Công ty đại chúng, UBCKNN lưu ý một số nội dung sau:

1. Về thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên

Theo quy định tại khoản 2 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020: “ĐHĐCĐ phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài

chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị (HDQT) quyết định gia hạn hợp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính”.

2. Các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ

2.1. Các nội dung thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020.

2.2. Đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ:

Theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020: “

“1. ĐHĐCĐ hoặc HDQT chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan sau đây: (a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ; (b) Thành viên HDQT, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ; (c) Doanh nghiệp mà thành viên HDQT, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật này.

2. HDQT chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên HDQT, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. HDQT quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên HDQT có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. ĐHĐCĐ chấp thuận hợp đồng giao dịch sau đây: (a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này; (b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó”.

4. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho HDQT và Kiểm soát viên về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. HDQT trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp

thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 148 của Luật này, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác”.

Đề nghị các Công ty đại chúng tuân thủ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền chấp thuận của ĐHĐCĐ.

2.3. Theo quy định tại khoản 2 Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán: “Các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó chưa được thực hiện, HĐQT phải báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT phải trình ĐHĐCĐ gần nhất thông qua trước khi thực hiện”. Đề nghị các Công ty đại chúng tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 272 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

2.4. Đối với việc thông qua Điều lệ công ty tại ĐHĐCĐ

Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020: “HĐQT có quyền và nghĩa vụ: Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính năm gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật này”.

Đề nghị các Công ty đại chúng căn cứ theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp 2020 để thông qua Điều lệ công ty tại ĐHĐCĐ theo đúng quy định.

2.5. Đối với các Công ty đại chúng chưa xây dựng Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan, trình ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp gần nhất tính từ ngày Nghị định số 155/2020/NĐ-CP có hiệu lực: Đề nghị các Công ty đại chúng tuân thủ quy định tại khoản 20 Điều 310 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

2.6. Đối với việc sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh (nếu có) phù hợp với thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa:

Công ty đại chúng căn cứ theo các ngành nghề đăng ký kinh doanh, xác định tỷ lệ SHNN tối đa đối với từng ngành nghề cũng như tỷ lệ SHNN tối đa tại công ty theo quy định tại Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Về việc xác định tỷ lệ SHNN tối đa đối với từng ngành nghề, Công ty đại chúng căn cứ cam kết quốc tế, pháp luật chuyên ngành, điều kiện tiếp cận thị

trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (NĐTNN) được đăng tải trên cổng thông tin quốc gia về đầu tư (<https://vietnaminvest.gov.vn>).

Trường hợp thông báo tỷ lệ SHNN tối đa tại mức 0%, Công ty đại chúng cần nêu rõ ngành nghề (hoặc phạm vi kinh doanh của ngành nghề) thuộc ngành nghề NĐTNN chưa được tiếp cận.

Trường hợp thông báo tỷ lệ SHNN tối đa tại mức > 0%, có ngành nghề đăng ký kinh doanh chưa chi tiết hoặc có phạm vi rộng, Công ty cần làm rõ, chi tiết ngành nghề đăng ký kinh doanh không bao gồm hoạt động NĐTNN chưa được tiếp cận.

Trường hợp Công ty đại chúng quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ pháp luật cho phép thì tỷ lệ cụ thể phải được ĐHĐCĐ thông qua và quy định tại Điều lệ công ty.

Trên cơ sở đó, UBCKNN lưu ý các Công ty đại chúng cần làm rõ phạm vi kinh doanh đối với từng ngành nghề, báo cáo ĐHĐCĐ năm 2022 để sửa đổi, chi tiết ngành nghề đăng ký kinh doanh (nếu có), thông qua cụ thể tỷ lệ SHNN tối đa (trong trường hợp quyết định tỷ lệ thấp hơn quy định pháp luật cho phép) tại Điều lệ công ty phù hợp với dự kiến thông báo tỷ lệ SHNN tối đa.

3. Đối với các Công ty đại chúng đang có cam kết sẽ trình ĐHĐCĐ trong cuộc họp gần nhất thông qua việc điều chỉnh một số ngành nghề của Công ty để đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, đề nghị thực hiện cam kết nêu trên tại ĐHĐCĐ thường niên 2022.

UBCKNN thông báo để Công ty thực hiện đúng quy định để không ảnh hưởng đến hoạt động quản trị công ty và chào bán chứng khoán./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website;
- Chủ tịch (để báo cáo);
- HSX, HNX, VSD;
- Lưu: VT, GSDC (08b).*h*

TL. CHỦ TỊCH
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁM SÁT CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Lê Thị Thu Hằng